

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN (Đề thi cho lần 2)
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Quản trị học		
Mã học phần:	71MANA20013	Số tín chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	231_71MANA20013		
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:	90	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☐ Có	☒ Không	

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Tên các phương án lựa chọn: **in hoa, in đậm**
- Không sử dụng nhảy chữ/số tự động (numbering)
- Mặc định phương án đúng luôn luôn là Phương án A ghi ANSWER: A
- Tổng số câu hỏi thi:
- Quy ước đặt tên file đề thi:
 - + Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TNTL_De 1
 - + Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TNTL_De 1_Mã đề (**Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi**).

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

- Khuyến khích Giảng viên biên soạn và nộp đề thi, đáp án bằng File Hot Potatoes. Trung tâm Khảo thí gửi kèm File cài đặt và File hướng dẫn sử dụng để hỗ trợ Quý Thầy Cô.

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO*(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)*

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Giải thích các khái niệm và nguyên lý của quản trị thông qua các thảo luận về môi trường quản trị và các chủ đề quan trọng xoay quanh bốn chức năng quản trị cơ bản trong một tổ chức, bao gồm: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát.	Trắc nghiệm	50%	Câu: 1-40	5.0	PI2.1, A
		Tự luận	20%	Câu 1	2.0	
CLO2	Vận dụng kiến thức và nguyên lý quản trị để nhận dạng và giải quyết các vấn đề doanh nghiệp thông qua các câu hỏi ứng dụng và bài tập tình huống trong môn học.	Tự luận	30%	Câu 2	3.0	PI3.1, A

III. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (40 câu; 0,125 điểm/câu)

1. Rất ít người được chọn để làm một công việc mà không phải làm điều nào dưới đây?

- A. dự phỏng vấn
- B. làm bài kiểm tra viết
- C. làm bài kiểm tra mô phỏng công việc thực tế (performance-simulation test)
- D. làm kiểm tra thể lực

ANSWER: A

2. Yếu tố môi trường quan trọng nhất trong quy trình quản lý nguồn nhân lực là _____.

- A. môi trường pháp lí
- B. môi trường kinh doanh
- C. môi trường tự nhiên
- D. cộng đồng khoa học

ANSWER: A

3. Một trong những nhiệm vụ đầu tiên trong công việc mới mà sếp giao cho Anh Minh là phát triển một cơ sở dữ liệu thống kê trình độ học vấn và kỹ năng chuyên môn của tất cả nhân viên trong công ty. Hoạt động này được gọi là _____.

- A. lập hồ sơ nhân lực (HR inventory)
- B. mô tả công việc (job description)
- C. quá trình kéo dài
- D. phân tích công việc (job analysis)

ANSWER: A

4. Bản tiêu chuẩn công việc (job specification) là _____.

- A. một danh sách các bằng cấp hoặc kinh nghiệm, kỹ năng
- B. một sự mô tả chi tiết công việc
- C. mô tả công việc được sử dụng bởi một công ty tuyển dụng
- D. văn bản thường có độ dài vài trang

ANSWER: A

5. Nếu kế hoạch nhân lực cho thấy một lượng lớn nhân viên dư thừa, ban giám đốc có thể muốn _____.

- A. cắt giảm
- B. tuyển thêm
- C. mở rộng
- D. tiếp tục với quy mô nhân viên hiện tại

ANSWER: A

6. Các bước cuối cùng của quy trình quản trị nguồn nhân lực (HRM) là để giải quyết _____.

- A. vấn đề đánh giá công việc và lương thưởng
- B. vấn đề đào tạo và lương thưởng
- C. chỉ vấn đề lương thưởng
- D. các kỹ năng

ANSWER: A

7. Để sử dụng một bài kiểm tra thể lực làm một phương pháp để tuyển chọn nhân viên, công ty đó phải chứng minh rằng _____.

- A. thể lực có liên quan đến chất lượng công việc
- B. bài kiểm tra công bằng
- C. bài kiểm tra đáng tin cậy
- D. bài kiểm tra không phân biệt đối xử với những người khuyết tật về thể chất

ANSWER: A

8. Quy trình phản hồi 360 độ (360-degree feedback) khác với các phương pháp đánh giá khác ở chỗ nó bao gồm _____.

- A. phản hồi từ nhân viên
- B. một bài viết luận
- C. phản hồi từ người quản lý của nhân viên
- D. phản hồi có tính trung thực

ANSWER: A

9. Quy tắc “ Hai chiếc bánh pizza” cho rằng đội làm việc nên _____.

- A. Đủ nhỏ để ăn vừa hai chiếc bánh pizza
- B. Bao gồm một nhóm người đồng nhất chỉ thích một hoặc hai loại pizza
- C. Có 16 người hoặc 2 chiếc bánh pizza 8 miếng
- D. Luôn có hai lựa chọn thay thế khi họ ra quyết định

ANSWER: A

10. Danh ở TPHCM và là thành viên của một đội đang tạo ra phần mềm mới cho chương trình Mỗi Trẻ Em Một Laptop. Người thiết kế đồ họa cho đội của Danh đang ở Mỹ. Các lập trình viên khác của đội đang ở các vùng khác nhau của tỉnh Quảng Nam. Đội họp bằng cầu truyền hình (videoconference) mỗi tuần một lần. Đội của Danh có khả năng là _____.

- A. Đội ảo (virtual team)
- B. Nhóm làm việc (work group)
- C. Đội theo chức năng (Functional team)
- D. Đội đa chức năng (Cross-functional team)

ANSWER: A

11. Một đội tự quản có quyền trong việc _____.

- A. Lên lịch trình và lập kế hoạch
- B. Tuyển dụng và sa thải quản lý cấp cao
- C. Xác định thang lương của tổ chức dành cho nhân viên trong đội
- D. Giải tán đội làm việc đang cạnh tranh

ANSWER: A

12. Một tổ chức có sử dụng các đội làm việc sẽ có tiềm năng tạo ra _____.

- A. Kết quả tốt hơn với chi phí ít hơn
- B. Kết quả tốt hơn với chi phí nhiều hơn
- C. Kết quả kém hơn với chi phí ít hơn
- D. Kết quả kém hơn với chi phí nhiều hơn

ANSWER: A

13. Sự gắn kết của nhóm là thước đo chủ yếu để đánh giá _____.

- A. Mức độ mà mỗi thành viên nhóm chia sẻ mục tiêu của nhóm
- B. Mức độ rõ ràng của mục tiêu nhóm
- C. Khả năng đạt được mục tiêu đề ra của nhóm
- D. Mức độ phù hợp giữa mục tiêu của nhóm và mục tiêu của tổ chức

ANSWER: A

14. Địa vị bất hợp lý có thể làm cho nhân viên cảm thấy thất vọng vì nó gửi một tín hiệu cho thấy những thành tựu trong tổ chức _____.

- A. không phải lúc nào cũng được khen thưởng một cách công bằng và chính xác
- B. được khen thưởng một cách công bằng và chính xác
- C. luôn luôn được khen thưởng
- D. không bao giờ được khen thưởng

ANSWER: A

15. Nhóm đang trong giai đoạn _____ khi các thành viên cạnh tranh với nhau để xem ai là người dẫn dắt nhóm.

- A. Sóng gió (Storming)
- B. Thành tựu (Performing)
- C. Thành lập (Forming)
- D. Chấm dứt (Adjourning)

ANSWER: A

16. Giai đoạn _____ của quá trình phát triển nhóm sẽ hoàn thành khi các thành viên bắt đầu nghĩ mình là một phần của nhóm.

- A. thành lập (forming)
- B. sóng gió (storming)
- C. định chuẩn (norming)
- D. thành tựu (performing)

ANSWER: A

17. Vì lãnh đạo là một trong bốn chức năng cơ bản của nhà quản lý, _____ nhà lãnh đạo.

- A. tất cả các nhà quản lý nên là
- B. tất cả các nhà quản lý đều là
- C. một số nhà quản lý là
- D. một số nhà quản lý nên là

ANSWER: A

18. Đặc điểm nào sau đây KHÔNG phải là một trong tám đặc điểm liên quan đến khả năng lãnh đạo?

- A. Hướng nội
- B. Động lực
- C. Trí thông minh
- D. Kiến thức liên quan đến công việc

ANSWER: A

19. Trong mô hình của Fiedler, _____ phản ánh mức độ tin tưởng và tôn trọng của cấp dưới đối với người lãnh đạo của họ.

- A. quan hệ lãnh đạo - nhân viên
- B. quyền lực vị trí
- C. cấu trúc nhiệm vụ
- D. hiệu quả

ANSWER: A

20. Một chỉ trích lớn về lý thuyết của Fiedler nói rằng Ông đã không thể nhận ra được rằng các nhà lãnh đạo hiệu quả _____.

- A. có thể thay đổi phong cách lãnh đạo
- B. luôn định hướng nhiệm vụ
- C. không thể thay đổi phong cách lãnh đạo
- D. luôn định hướng về mối quan hệ

ANSWER: A

21. Một nhà lãnh đạo có _____ trong lý thuyết con đường-mục tiêu thì thực hiện ít nhưng đặt ra những mục tiêu đầy thách thức cho nhân viên.

- A. định hướng thành tích (achievement-oriented)
- B. tính hỗ trợ (supportive)
- C. tính tham gia (participative)
- D. tính định hướng (directive)

ANSWER: A

22. Các nhà lãnh đạo đang tìm kiếm năng suất làm việc đặc biệt cao từ cấp dưới có thể thử cách lãnh đạo nào sau đây?

- A. định hướng thành tích (achievement oriented)
- B. hỗ trợ (supportive)
- C. định hướng (directive)
- D. tham gia (participative)

ANSWER: A

23. Các nhà lãnh đạo giao dịch (Transactional leaders) là các nhà lãnh đạo đưa ra hướng dẫn bằng _____.

- A. tặng thưởng cho nhân viên
- B. truyền cảm hứng cho nhân viên
- C. nêu rõ tầm nhìn cho nhân viên
- D. sức mạnh từ nhân cách của bản thân

ANSWER: A

24. Đặc điểm nào sau đây KHÔNG phải là đặc điểm điển hình của một nhà lãnh đạo có sức thu hút (charismatic leader)?

- A. tư thế thẳng
- B. giao tiếp bằng mắt trực tiếp
- C. tư thế cơ thể thoải mái
- D. nét mặt hoạt bát

ANSWER: A

25. Lắng nghe chủ động được tăng cường bằng cách phát triển _____ với người nói.

- A. sự đồng cảm (empathy)
- B. sự thông cảm (sympathy)
- C. một tình bạn cá nhân (personal friendship)
- D. sự thờ ơ (apathy)

ANSWER: A

26. Công cụ nào sau đây, được cho là đã lỗi thời, vẫn là một phương tiện hiệu quả để thu thập ý kiến đóng góp của nhân viên?

- A. hộp thư góp ý
- B. phiếu nhận xét của khách hàng
- C. đánh giá thành tích công việc
- D. các cuộc họp toàn thể nhân viên (town hall meetings)

ANSWER: A

27. Hai thách thức truyền thông chính của việc sử dụng hệ thống internet của công ty là các vấn đề pháp lý và _____.

- A. thiếu tương tác mang tính cá nhân
- B. giới hạn băng thông
- C. ngữ pháp kém
- D. không có khả năng xử lý khách hàng khiếm thị

ANSWER: A

28. Hình thức giao tiếp nào sau đây diễn ra theo thời gian thực (real time)?

- A. Skype
- B. fax
- C. email
- D. mạng đối ngoại (extranet)

ANSWER: A

29. Mạng đối ngoại (extranet) khác với mạng nội bộ (intranet) ở chỗ _____.

- A. cho phép các công ty bên ngoài tham gia
- B. không liên quan đến Internet
- C. nhanh hơn mạng nội bộ
- D. cho phép người tham gia sử dụng Internet

ANSWER: A

30. Ngữ điệu của lời nói là một dạng của _____.

- A. giao tiếp phi ngôn ngữ
- B. ngôn ngữ cơ thể
- C. giao tiếp bằng ngôn ngữ
- D. biểu cảm khuôn mặt

ANSWER: A

31. Đối với tin đồn, _____.

- A. tin xấu truyền đi nhanh nhất
- B. tin xấu truyền đi chậm
- C. tin tốt truyền đi chậm nhất

D. tin tốt truyền đi nhanh nhất

ANSWER: A

32. Linh có thể tạo các trang web mà chỉ các thành viên trong tổ chức của anh ấy có thể truy cập vào – đó là _____.

A. mạng nội bộ (intranet)

B. mạng đối ngoại (extranet)

C. nền tảng trao đổi dữ liệu điện tử (electronic data interchange)

D. một hội nghị qua video (videoconference)

ANSWER: A

33. Một người quản lý trong một công ty luật nhận thấy rằng một nữ luật sư luôn làm tốt hơn các luật sư khác trong công ty đang có ý định sẽ rời bỏ công ty. Người quản lý nên thực hiện hành động điều chỉnh tức thời nào bên dưới?

A. đưa ra một khoản tiền thưởng

B. không làm gì cả

C. đưa ra hình thức kỷ luật

D. thực hiện một nghiên cứu để xem tại sao cô ấy làm tốt hơn những người khác

ANSWER: A

34. Để thực hiện bước thứ hai của quy trình kiểm soát, các nhà quản lý tại một công ty sản xuất máy cạo râu bằng điện cần so sánh số lượng thực tế máy cạo râu được bán ra và _____.

A. tổng doanh số mục tiêu được đặt ra trong kế hoạch

B. tổng doanh số của đối thủ cạnh tranh

C. tổng doanh số từ năm ngoái

D. số lượng khách hàng có thể sử dụng máy cạo râu

ANSWER: A

35. Các hình thức đo lường thành tích công việc nào bên dưới cung cấp các hình thức phản hồi tốt nhất và ngay lập tức nhất?

A. Quản lý bằng tiếp xúc nhân viên (MBWA) và báo cáo bằng lời nói

B. Báo cáo bằng văn bản và báo cáo thống kê

C. Báo cáo bằng lời nói và báo cáo bằng văn bản

D. Báo cáo thống kê và Quản lý bằng tiếp xúc nhân viên (MBWA)

ANSWER: A

36. Hình thức đo lường thành tích công việc nào bên dưới là toàn diện nhất?

A. Báo cáo bằng văn bản

B. Báo cáo bằng lời nói

C. Báo cáo thống kê

D. Quản lý bằng tiếp xúc nhân viên (MBWA)

ANSWER: A

37. Chức năng kiểm soát giúp các nhà quản trị bảo vệ _____ của tổ chức.

A. tài sản

B. danh tiếng về sự trung thực

C. vị trí trong cộng đồng

D. tên gọi hay
ANSWER: A

38. Kiểm soát là so sánh _____ để xem liệu các mục tiêu có đạt được hay không.

- A. hiệu suất trên thực tế và theo kế hoạch
- B. hiệu suất tiêu chuẩn và lý tưởng
- C. hiệu suất trên thực tế và của đối thủ cạnh tranh
- D. hiệu suất theo kế hoạch và tiêu chuẩn

ANSWER: A

39. Kiểm soát (controlling) là _____ trong quá trình quản trị.

- A. bước cuối cùng
- B. bước quan trọng nhất
- C. bước đầu tiên
- D. bước ít quan trọng nhất

ANSWER: A

40. Giá trị của chức năng kiểm soát được thể hiện thông qua ba lĩnh vực cụ thể bao gồm lập kế hoạch, _____.

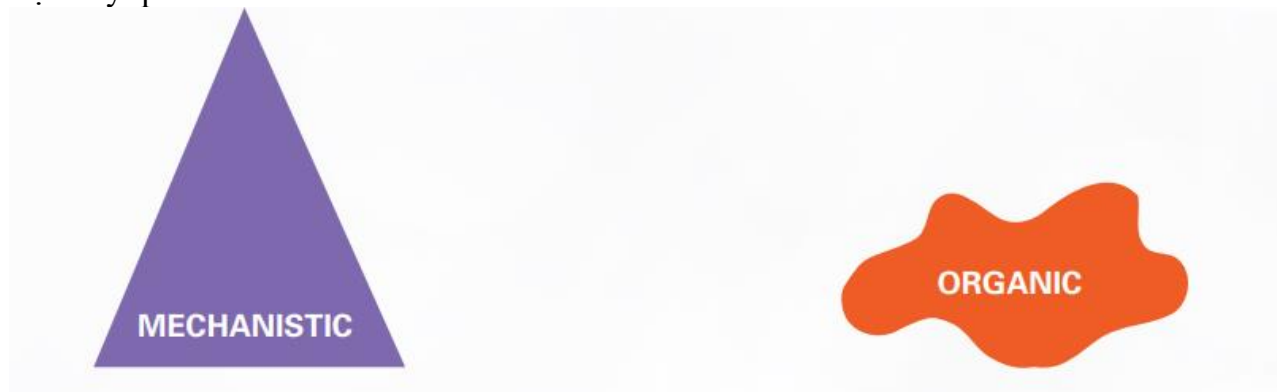
- A. trao quyền cho nhân viên và bảo vệ nơi làm việc
- B. bảo vệ nhân viên và trao quyền cho nơi làm việc
- C. bảo vệ nhân viên và bảo vệ nơi làm việc
- D. tổ chức và lãnh đạo

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (2 câu hỏi; 5 điểm)

Câu hỏi 1: (2.0 điểm)

Bạn hãy quan sát hình sau và cho biết:



- a. Hình trên minh họa 2 kiểu cấu trúc tổ chức gì? (0.5đ)
- b. So sánh 2 kiểu cấu trúc tổ chức này xét về nhiệm vụ, tính quy tắc, kênh truyền thông, và thẩm quyền. (1.0đ)
- c. Giữa công nghệ và cấu trúc tổ chức có mối liên quan như thế nào? (0.5đ)

Câu hỏi 2: (3.0 điểm)

Tháng 1/2015, Mây đã thành lập công ty Vũ Bảo cung cấp máy tính và linh kiện cho nhu cầu của cá nhân và các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Trong công ty, Mây giữ vai trò Giám đốc điều hành và tuyển dụng 2 nhân viên bán hàng để tư vấn và chăm sóc khách hàng trực tuyến và tại cửa hàng. 2 nhân viên này cũng phụ trách trưng bày kệ hàng hóa và vệ sinh cửa hàng theo yêu cầu của Mây. Ngoài ra, vào đợt cao điểm bán hàng: trước khi tựu trường và cuối năm, theo kế hoạch và hướng dẫn chi tiết từ Mây, 2 nhân viên bán hàng cũng đăng bài quảng cáo và bình luận vào các nhóm người dùng trên Facebook. Nếu có vấn đề phát sinh thì 2 nhân viên này sẽ thông báo ngay lập tức cho Mây để được hướng dẫn giải quyết. Cách tổ chức này được duy trì đến hết tháng 12/2017 thì có thay đổi.

Công ty Vũ Bảo ngày càng có nhiều khách hàng cá nhân tin tưởng và kí được nhiều hợp đồng với các thành viên trong Hiệp hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ Thành phố. Tháng 1/2018, Mây quyết định không tiếp tục các dịch vụ thuê ngoài mà tuyển dụng thêm nhân viên vào Vũ Bảo. Cho đến tháng 12/2019, Mây có 8 nhân sự thuộc Ban bán hàng, 5 nhân sự Ban tài chính - kế toán và 6 nhân sự Ban hành chính - marketing. Mây không làm việc trực tiếp với tất cả nhân viên, mà trao đổi công việc chủ yếu với các trưởng ban.

Trong 2 năm mở rộng hoạt động kinh doanh vừa qua, Mây cũng cân nhắc vấn đề đổi mới và được tư vấn từ những người bạn thân thiết là chuyên gia kỹ thuật cấp cao ở Mỹ. Tháng 1/2020, Công ty Vũ Bảo nhận được 1 triệu đô từ một nhà đầu tư thiên thần. Từ phân phối máy tính và linh kiện, Mây chuyển trọng tâm chiến lược thành sản xuất và lắp đặt bảng mạch điện tử cho các tòa nhà, khu công nghiệp. Do tính chất công việc xoay quanh rất nhiều dự án liên tục từ các đơn vị đặt hàng, Mây quyết định cấu trúc lại lực lượng trong công ty, trong đó không sắp xếp các cấp quản lý trung gian mà giao từng dự án cho từng nhóm nhân viên kèm theo các chỉ tiêu, mỗi nhóm thiết kế và thực hiện công việc theo cách họ cho là tốt nhất. Tuần trước, công ty Vũ Bảo nhận 1 dự án lớn. Nhóm A gồm những nhân viên nhiều kinh nghiệm đã được giao dự án này. Vì có nhiều giấy tờ cần sắp xếp, nhóm quyết định tuyển thêm một thực tập sinh năm cuối chuyên ngành điện tử để hỗ trợ. Một thành viên trong nhóm đã đăng một bài viết trên một trang rao vặt với nội dung: “Cần tìm 1 thực tập sinh năm cuối học điện tử làm việc 6 tháng tại Quận 1 có hỗ trợ lương”. Ngay trong tối đó, thành viên này nhận được 15 hồ sơ ứng tuyển. Trong số đó lọc được 4 hồ sơ để gửi email mời phỏng vấn. Đến ngày phỏng vấn thì có 1 ứng viên xuất hiện và có sự thể hiện chưa thật sự đáp ứng đủ yêu cầu.

Câu hỏi:

- Bạn hãy xác định kiểu thiết kế tổ chức của công ty Vũ Bảo trong giai đoạn 1/2015-12/2017, 1/2018-12/2019, 1/2020-nay và giải thích? (1.5đ)
- Bạn hãy nhận xét về hiệu quả của hoạt động đăng bài tuyển dụng do thành viên nhóm A thực hiện. Với kết quả tìm kiếm ứng viên như vậy, nguyên nhân là gì? Bạn có cách làm nào tốt hơn không? (1.5đ)

-----HẾT PHẦN ĐỀ THI-----

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		5.0	
Câu 1 – 40	A	0.125 x 40	
II. Tự luận		5.0	
1a. Hình trên minh họa 2 kiểu cấu trúc tổ chức gì?	- cấu trúc cơ học (0.25đ) - cấu trúc hữu cơ (0.25đ)	0.5	
1b. So sánh 2 kiểu cấu trúc tổ chức này xét về nhiệm vụ, tính quy tắc, kênh truyền thông, và thẩm quyền.	- Về nhiệm vụ: trong cấu trúc cơ học, nhiệm vụ là cố định, còn trong cấu trúc hữu cơ, nhiệm vụ có tính thích ứng với hoàn cảnh. (0.25đ) - Về tính quy tắc: cấu trúc cơ học có nhiều quy tắc, còn cấu trúc hữu cơ có ít quy tắc. (0.25đ) - Về kênh truyền thông: cấu trúc cơ học sử dụng kênh truyền thông chính thức, còn cấu trúc hữu cơ sử dụng đa dạng kênh truyền thông (thiên về kênh truyền thông không chính thức). (0.25đ) - Về thẩm quyền: trong cấu trúc cơ học, thẩm quyền ra quyết định tập trung ở cấp cao, còn trong cấu trúc hữu cơ, thẩm quyền ra quyết định được phân tán cho các cấp (0.25đ)	1.0	
1c. Giữa công nghệ và cấu trúc tổ chức có mối liên quan như thế nào?	Mối liên quan giữa công nghệ và cấu trúc tổ chức: - Mọi tổ chức đều sử dụng một số dạng công nghệ trong hoạt động của nó, để chuyển đổi đầu vào (nguyên liệu) thành đầu ra (sản phẩm, dịch vụ). (0.25đ) - Các tổ chức điều chỉnh cấu trúc của nó cho phù hợp với loại công nghệ được áp dụng. Nếu tổ chức sử dụng loại công nghệ có tính quy trình cố định, ít hoặc không thay đổi (routine technology), cơ cấu tổ chức phù hợp là cơ cấu cơ học. Ngược lại (non-routine technology), cơ cấu tổ chức phù hợp là cơ cấu hữu cơ. (0.25đ)	0.5	
2a. Bạn hãy xác định kiểu thiết kế tổ chức của công ty Vũ Bảo trong giai đoạn 1/2015-12/2017, 1/2018-12/2019, 1/2020-nay và giải thích?	- Giai đoạn 1/2015-12/2017 là cấu trúc đơn giản (0.25đ): Đây là giám đốc và trực tiếp quản lý 2 nhân viên, đưa ra tất cả quyết định trong công ty (0.25đ). - Giai đoạn 1/2018-12/2019 là cấu trúc theo chức năng (0.25đ): Cơ cấu công ty Vũ Bảo được chia thành 3 ban chức năng gồm bán hàng, tài chính - kế toán và hành chính – marketing (0.25đ). - Giai đoạn 1/2020-nay là cấu trúc theo nhóm (0.25đ): Công việc được phân chia cho từng nhóm nhân viên kèm theo các chỉ tiêu, mỗi nhóm thiết kế và thực hiện công việc theo cách họ cho là tốt nhất (0.25đ).	1.5	

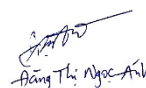
2b. Bạn hãy nhận xét về hiệu quả của hoạt động đăng bài tuyển dụng do thành viên nhóm A thực hiện. Với kết quả tìm kiếm ứng viên như vậy, nguyên nhân là gì? Bạn có cách làm nào tốt hơn không?	* Nhận xét: - Hiệu quả thấp / Không có hiệu quả (0.25đ): Không chọn được ứng viên phù hợp trong số các hồ sơ nhận được (0.25đ). * Nguyên nhân (Sinh viên nêu được 2 trong các ý sau hoặc 2 ý khác hợp lý): - Thông tin tuyển dụng chưa rõ ràng (0.25đ) - Đăng thông tin tuyển dụng ở nơi không phù hợp (0.25đ) - Thiếu thỏa thuận về thời gian phỏng vấn trước khi gửi email mời phỏng vấn (0.25đ) * Đề xuất cách làm tốt hơn (Sinh viên nêu được 2 trong các ý sau hoặc 2 ý khác hợp lý): - Soạn thông tin tuyển dụng gồm đầy đủ mô tả công việc và tiêu chuẩn công việc (0.25đ) - Đăng thông tin tuyển dụng thực tập sinh trong các nhóm sinh viên của các trường có đào tạo chuyên ngành điện tử (0.25đ) - Đưa thông tin tuyển dụng cho nhân viên trong công ty để tìm ứng viên từ nguồn tham khảo nội bộ (0.25đ) - Liên lạc với ứng viên tiềm năng trước khi gửi email thông báo về cuộc phỏng vấn (0.25đ)	1.5	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 10 năm 2024

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề

Nguyễn Vũ Huy


 Đặng Thị Ngọc Anh